PHƯƠNG THỨC HUYỀN THOẠI HÓA TRONG TỔ CHỨC CỐT TRUYỆN CỦA TIỂU THUYẾT NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG

Nguyễn Thị Thủy[1]

TÓM TẮT

Cốt truyện là một trong những phương diện cơ bản của tác phẩm văn xuôi. Vì vậy, để làm mới thể loại, các nhà văn thường chọn đột phá ở phương diện này. Phương thức huyền thoại hóa đã tạo nên những điểm khác biệt gì trong cách tổ chức cốt truyện của tiểu thuyết Nguyễn Bình Phương? Bài viết sẽ làm rõ qua ba nội dung: khai thác, vận dụng môtip dân gian; sử dụng yếu tố ngẫu nhiên và kết nối mạch truyện bằng yếu tố huyền ảo.

Từ khóa: *Nguyễn Bình Phương, phương thức huyền thoại hóa, cốt truyện.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong dòng chảy của văn học Việt Nam đương đại những năm gần đây, tiểu thuyết thực sự khởi sắc, có những bước chuyển mình mạnh mẽ với những thành tựu mang tính bước ngoặt cả về lí luận thể loại và thực tiễn sáng tác. Thành công của thể loại tiểu thuyết đã mang lại cho văn học Việt Nam đương đại một sức sống mới, kích thích sự sáng tạo của nhà văn trong phản ánh, khám phá và tái hiện hiện thực đời sống và con người, góp phần đưa văn học Việt Nam hòa nhập vào con đường hiện đại hóa của tiến trình văn học thế giới.

Nguyễn Bình Phương được đánh giá là một trong những cây bút có những thể nghiệm độc đáo trong cách tân thể loại tiểu thuyết, tác giả tỏ rõ sự "ưu tiên" trong khai thác và vận dụng yếu tố huyền thoại như phương thức nghệ thuật đắc địa nhất để biểu đạt nội dung tư tưởng. Phương thức này dường như đã trở thành tư duy nghệ thuật của nhà văn, tạo nên bầu khí quyển "huyền ảo" trong hầu khắp các tác phẩm của ông và tạo hiệu quả thẩm mĩ đáng kể. Nguyễn Bình Phương đã chọn phương thức huyền thoại không chỉ để tái hiện thực tiễn đời sống, mà còn muốn dùng nó để tiếp cận với những hiện tượng phức tạp trong thế giới tâm linh, vô thức, tiềm thức, những hiện tượng bí ẩn không dễ lí giải ngay cả với khoa học hiện đại. Sử dụng phương thức huyền thoại, tác phẩm của Nguyễn Bình Phương trở nên huyền kỳ, thậm chí khó đọc, song, hình như chính điều đó lại tạo nên sự khác lạ, kích thích trí tưởng tượng, khơi gợi sự tò mò. Với tác phẩm văn chương nói riêng, tác phẩm nghệ thuật nói chung, đó chính là dấu hiệu của thành công.

Tiểu thuyết của Nguyễn Bình Phương thuộc dạng "khó đọc", một trong những yếu tố tạo nên sự "khó đọc" ấy chính là phương diện cốt truyện. Có thể nói, phương thức huyền thoại hóa đã góp phần kiến tạo dạng thức cốt truyện khá mới lạ cho các tác phẩm của cây bút này.

2. NỘI DUNG

2.1. Khai thác, vận dụng môtip dân gian

Mượn môtip dân gian để tạo dựng cốt truyện hiện đại không phải chỉ Nguyễn Bình Phương, người đọc đã bắt gặp sự "vay mượn" này trong một số tác phẩm trước đó, như: môtip

[1]*Trường Trung học phổ thông Lý Thường Kiệt, thành phố Thanh Hóa; Email: nguyenthuy240483@gmail.com*

"hóa thân" trong *Thiên sứ* của Phạm Thị Hoài, motip "tiền kiếp - hậu kiếp" trong *Giàn Thiêu* của Võ Thị Hảo, môtip "báo mộng" trong *Cõi người rung chuông tận thế* của Hồ Anh Thái…

Nguyễn Bình Phương cũng đã lựa chọn cách thức này để thử thách ngòi bút và dường như "vận may" đã mỉm cười. Đọc Nguyễn Bình Phương, cái cảm giác vừa lạ, vừa quen, vừa mang hơi thở của cuộc sống hiện tại, lại vừa gợi nhắc lại quá khứ với những gì đã thành khuôn mẫu trong sáng tác dân gian, tồn tại trong ý thức cộng đồng. Ở đó, yếu tố huyền thoại và yếu tố hiện thực luôn đan xen, trộn lẫn và có lẽ các môtip trong văn học dân gian đã "sống dậy" tham gia vào mạch sự kiện, tạo nên sắc thái huyền ảo, tạo nên không khí thực và hư cho cốt truyện. Tìm hiểu những môtip này giúp ta hiểu hơn con đường quay về với cội nguồn văn học dân tộc và bản lĩnh sáng tạo của người nghệ sĩ.

*Môtip giấc mơ:"*Giấc mơ" là môtip khá quen thuộc trong văn học dân gian. Sử dụng phương thức "giấc mơ", tác giả dân gian tạo ra cánh cửa dẫn con người vào thế giới tâm linh, hoặc qua đó, bộc lộ mơ ước, khát khao, mộng tưởng của con người. Trong văn học dân gian luôn xuất hiện những "giấc mơ - báo mộng" mách bảo điều gì đó. Chẳng hạn, chàng Lang Liêu cần cù, chân thực nằm mộng thấy thần chỉ bảo cách làm bánh lễ Tiên vương, chàng nghe theo nên vật phẩm của chàng được vua cha ưng ý và từ đó món bánh Lang Liêu được chọn làm lễ vật tế Trời, Đất (Sự tích *Bánh chưng, bánh dày*). Môtip thần linh báo mộng, giúp đỡ này khá phổ biến trong truyền thuyết, cổ tích... Các nhà văn trung đại đã sử dụng khá rộng rãi môtip "giấc mơ - báo mộng" này trong các thể loại chí quái, truyền kỳ như một phương thức nghệ thuật giàu tính biểu cảm.

Giấc mơ chính là bản thể của vô thức. Nếu như biểu tượng khác hoạt động độc lập thì biểu tượng giấc mơ là một biểu tượng vô cùng phức tạp, không phải chỉ vì nó gắn với vùng tiềm thức, vô thức con người khó nắm bắt được mà còn là vì để cắt nghĩa, giải thích giấc mơ, người ta phải thông qua các biểu tượng khác - các biểu tượng xuất hiện trong giấc mơ. Như vậy, giấc mơ nói lên sự thật về những bí ẩn trong góc khuất tâm hồn của con người.

Trong sáng tác của Nguyễn Bình Phương, giấc mơ ẩn hiện trong đời sống của hầu khắp các nhân vật. Nhân vật luôn chấp chới giữa hai bờ thực - ảo, vẫy vùng giữa thực và mơ, những ẩn ức được ký thác trong giấc mơ hoặc là mong muốn chạy trốn, thoát khỏi hiện thực cuộc sống đang đè nặng, hoặc để thỏa mãn dục vọng không được đáp ứng, hoặc bộc lộ mơ ước khắc khoải nào đó... Qua giấc mơ tác giả có cơ hội đề cập đến nhiều thứ, thế giới nội tâm, tính cách, tâm hồn nhân vật và đời sống xã hội được ánh xạ qua nội tâm ấy. Mượn lời nhân vật trong tác phẩm, tác giả cho rằng, cái gì đến trong giấc mơ là "thật" nhất, "giữa giấc mơ người ta không chèo lái được mình. Mơ là buông thả phó mặc…". Như vậy, có thể nói, Nguyễn Bình Phương đã sử dụng môtip "giấc mơ" như là cách để tiếp cận và tái hiện thế giới hiện thực xô bồ, phức tạp, đa chiều, hỗn độn, phi hệ thống, phi nguyên tắc, phi trật tự, không thể quy kết, xếp đặt theo ý muốn chủ quan của con người. "Giấc mơ" trở thành thành tố cơ bản tham gia cấu trúc, tổ chức cốt truyện trong tiểu thuyết Nguyễn Bình Phương. Trong *Thoạt kỳ thủy,* tác giả cố tình thống kê giấc mơ trong phần phụ chú: Tính (7 lần) và Hiền (4 lần), bà Liên, mụ điên, Hưng (1 lần). Trong *Người đi vắng* (20 lần): Nhân vật Hoàn (4 lần), ông Điều (2 lần), cụ Điều, Thắng, Sơn, Kỉ, ông Khánh, Cương, Nam… (1 lần); *Những đứa trẻ chết già* (12 lần), trong đó Ông (4 lần), cụ Trường (2 lần), bố ông, Chí, chị Cải, Hải, Loan (1 lần); *Trí nhớ suy tàn* (4 lần), trong đó Em (3 lần), Hoài (1 lần); *Ngồi* (25 lần), trong đó Khẩn (15 lần), Thúy, người đàn bà bán khoai (2 lần), Minh, Xuân, Nhung, người lính, bố mẹ Quân (1 lần).

Khi mô tả giấc mơ, Nguyễn Bình Phương thật kiệm lời, không bình phẩm hay dẫn giải, tuyệt đối tôn trọng ngôn ngữ riêng của giấc mơ: thường thường đó là những hình ảnh, âm thanh được lắp ghép một cách phi lí. Chẳng hạn, những giấc mơ của nhân vật Tính là là những hình ảnh hỗn loạn, điên dại. Trạng thái "mơ" đến với Tính mọi nơi, mọi lúc, mơ ban đêm và mơ cả ban ngày, mơ lúc đứng và mơ lúc ngồi. Giấc mơ còn chồng giấc mơ: "Trong giấc mơ của Tính, Hiền đang ngủ mơ thấy hai con bọ ngựa cắn nhau" [6; tr.40-51]. Mạch truyện của *Thoạt kỳ thủy* được dẫn dắt bởi những giấc mơ, từ những giấc mơ của nhân vật Tính đến những giấc mơ của nhân vật Hiền. Đó là giấc mơ bộc lộ tâm sự của người con gái lấy phải người chồng không bình thường. Hiền khao khát một hạnh phúc, thậm chí những khát khao bản năng thôi, Hiền cũng không có được. Vì thế giấc mơ ân ái khiến Hiền thổn thức.

Trong *Trí nhớ suy tàn* mạch truyện cũng được dẫn dắt bởi giấc mơ của nhân vật xưng "em", nhân vật Vũ, nhân vật Hoài. Nhận vật xưng "em" thú nhận, lúc nào "Mi mắt cứ díp lại, sẩm tối những cánh hoa cũng díp lại như thế. Ngủ cùng hoa cho dù khác thời gian. Đi trong giấc ngủ, khẽ khàng ít đụng chạm". "Em" cứ thế, mặc nhiên chìm vào giấc mộng như "đang đi cạnh những làn sương mỏng, màu sắc khoan hòa nhã nhặn" [3; tr.15].

Cụ Trường trong *Những đứa trẻ chết già* mơ những giấc mơ như sự chỉ bảo của định mệnh và cụ luôn làm theo những gì mà giấc mơ mách bảo. Cả dòng họ ấy sống và làm việc, lo toan và ước vọng theo những giấc mơ mà cụ trưởng họ mơ thấy. Cả một dòng họ sống theo những giấc mơ.

Trong tiểu thuyết *Ngồi*, mạch truyện cũng được dẫn dắt bởi những giấc mơ của nhân vật Khẩn, giấc mơ cũng đến với nhân vật bất kể thời gian và địa điểm. Qua những giấc mơ, quá khứ và cả thực tại được tái hiện.

Giấc mơ trong *Người đi vắng* mách bảo những linh cảm và mạch linh cảm này chi phối toàn bộ cốt truyện. Như vậy, "giấc mơ" đóng vai trò quan trọng, nếu không nói là nhân tố chính trong tạo dựng và kết nối mạch truyện ở tiểu thuyết Nguyễn Bình Phương. Giấc mơ như một ám dụ nghệ thuật độc đáo tạo nên sự tò mò bí ẩn với người đọc.

Môtip luân hồi: Nếu môtip giấc mơ xuất hiện hầu khắp các cốt truyện thì motip tái sinh, luân hồi tuy xuất hiện ít hơn nhưng cũng tham gia đáng kể trong việc dẫn dắt mạch truyện khiến tác phẩm của Nguyễn Bình Phương trở nên hấp dẫn.

Quan niệm về sự "tái sinh" gắn liền với thuyết luân hồi của đạo Phật. Tái sinh có ý nghĩa là "tái thế", là "trở lại sống ở kiếp khác sau khi chết" nên gọi là "kiếp khác". Phật giáo quan niệm, chu kì đời người được tượng trưng bằng một bánh xe luân hồi, hay còn gọi là bánh xe sinh tử, cứ quay quay mãi đưa con người từ kiếp này sang kiếp khác chứ không bao giờ dừng lại. Chết rồi lại tái sinh, rồi lại chết, mãi mãi muôn đời như vạn vật đã được tạo hóa sinh ra trong cõi đời này. Motip tái sinh, luân hồi trong truyện cổ tích ít nhiều chịu ảnh hưởng của chuỗi chuyện tiền thân (Jakata) của đức Phật. Tuy nhiên, do đã được thế tục hóa nên chúng chuyển tải nhiều hơn những tập tục và những quan niệm xã hội của quần chúng nhân dân thời xưa.

Nguyễn Bình Phương khai thác motip luân hồi trong sáng tác dưới nhiều dạng thức khác nhau. Đó là sự hóa kiếp rất kì lạ của các nhân vật. Lão Hạng trong *Những đứa trẻ chết già* khi chết hóa thân trong kiếp sống của cái cây: "Lão đã chết. Khi gỡ lão ra, người ta thấy ngực lão có vết rạch rộng bằng gang tay, chỗ rạch ấy áp vào thân cây, cũng đúng chỗ vỏ bị

rạch một vết tương tự. Từ thân cây chỗ rạch, ứa ra một dòng nhựa đỏ bầm, đặc quánh. Khi đặt lão Hạng xuống đất, người ta phát hiện ra người lão cứ xanh dần, xanh dần như lá cây già…" [4; tr.54]. Hay cái chết rất lạ kì của lão Biền: "lão chết người mọc đầy tóc, không ai nhận ra mặt lão nữa vì tóc đã phủ kín. Tay lão nắm chặt một bó tiền âm phủ nhàu nát. Trên lưng lão chi chít những vết cú mèo…" [4; tr.113]. Dường như Nguyễn Bình Phương đã chịu ảnh hưởng của F.Kafka, nhân vật của Kafka đã biến thành con bọ khổng lồ, cắt đứt quan hệ với gia đình, với thế giới bên ngoài (*Hóa thân)*. Qua đó Kafka đã chỉ ra cái vô lí của cuộc sống, con người không thể hòa nhập với thế giới xung quanh để cuối cùng biến thành con vật.

Có thể xem môtip hóa thân không hề xa lạ trong văn chương. Chúng ta đã biết tới sự hóa thân người - chó, chó - người tạo nên những ám gợi lớn về kiếp người (truyện ngắn *Đổi mặt* của Nguyễn Vĩnh Nguyên); sự hóa thân người - mèo (*Chuyến bộ hành* của Ngô Tự Lập); sự hóa thân của vị Samon và công chúa Nguyên Nhung thành con chim hạc nhằm tách ra khỏi thế giới ô trọc trong chốn triều trần của vua cha (*Chim hạc đen* - Hà Khánh Linh); đặc biệt là trong *Phiên chợ Giát* của Nguyễn Minh Châu, sự hóa thân người - bò đã tạo nên những nhận thức sâu xa về cuộc sống. Trong giấc mơ khủng khiếp, lão Khúng hóa thành con bò khoang đen, khiến độc giả suy tư sâu thẳm về thân phận người nông dân…

Một dạng thức khác của sự tái sinh trong tiểu thuyết Nguyễn Bình Phương là triết lí duyên nghiệp. Nhân vật Hoàn trong *Người đi vắng* sau khi bị tai nạn chìm vào trong vô thức và hóa thân vào tiền kiếp của mình. Từ đó Hoàn đi theo bóng dáng tiền kiếp. Hoàn cô đơn, lạc lõng. Kiếp trước Hoàn một mình đối diện với cuộc đời sóng gió nên hiện tại Hoàn cũng đơn độc giữa đường đời: "Hoàn nhận ra mình không có mụ đỡ (…) con bé ấy từ khi sinh ra đã rất cô đơn. Giờ nó ngồi kia, vẫn một mình chịu đựng nhẫn nại" [1; tr.232]. Hoàn chìm vào vô thức để chạy trốn cuộc sống hiện tại. Cô đang sống nhưng có lẽ đó không phải là cuộc sống của cô. Bởi thế sự hóa thân vào tiền kiếp là cách mà Hoàn tìm lại con người của mình, tìm lại ý nghĩa đích thực của cuộc sống.

Nhân vật Ông ở phần Vô Thanh trong tiểu thuyết *Những đứa trẻ chết già* chính là nhân vật Hải. Cuộc đời của Ông và Hải có những điểm giống nhau đến nỗi khó tách bạch được. Ngôi làng của Ông cũng có những sự kiện lạ lùng với làng Phan nơi Hải sinh sống; hoàn cảnh xuất thân của Ông cũng giống như cuộc đời của Hải… Chỉ có điều Ông thuộc về thế giới của hư vô, huyền ảo, còn Hải là con người của cuộc sống thực. Phải chăng đây là cách mà Nguyễn Bình Phương muốn cân bằng cuộc sống đầy những hỗn mang, xô bồ này?

Như vậy, Nguyễn Bình Phương đã tiếp thu, kế thừa các môtip dân gian một cách linh hoạt, sáng tạo. Nhà văn hướng sự chú ý của người đọc đến một thế giới lạ lùng, đi ngoài chuẩn mực, kinh nghiệm vốn có nhưng vẫn có nét gì đó thân quen. Trên một số chừng mực nhất định, Nguyễn Bình Phương đang viết tiếp những câu chuyện cổ tích cho hiện tại - lung linh, huyền ảo nhưng vẫn rất đời thường...

2.2. Khai thác yếu tố ngẫu nhiên

Trong đời sống tâm thức của con người, cái *ngẫu nhiên* gắn liền với triết lí về sự may rủi, phúc họa thời cơ vận hội. Người Trung Quốc có câu: Họa vô đơn chí, phúc bất trùng lai, Tái ông thất mã… Người Việt Nam lại có câu: May hơn khôn, Mèo mù vớ phải cá rán, Người tính không bằng trời tính… Người phương Đông gần gũi với cái ngẫu nhiên,

coi đó như là một phạm trù thuộc số phận cá nhân trong đời thường. Thực tế cuộc sống thường nảy sinh những sự việc, hiện tượng khiến con người không lí giải được cùng một lúc, khi đó mọi sự xảy ra mang tính bất ngờ.

Nếu khoa học phải "đầu hàng", "bất lực" trước những ngẫu nhiên thì nghệ thuật nói chung và văn học nói riêng lại mang/chứa, dung nạp để nó trở thành đối tượng có sứ mệnh quan trọng trong sự khám phá nhận thức đời sống dưới ánh sáng thẩm mỹ. Thực tế sáng tác và nghiên cứu văn học cũng như nghệ thuật, khái niệm cái ngẫu nhiên đã được đề cập đến ở rất nhiều góc độ. Tuy nhiên, tùy thuộc vào phương pháp sáng tác, tùy thuộc vào nguyên tắc khái quát, lựa chọn mà phạm trù này vận dụng ở một trào lưu, khuynh hướng một cách khác nhau.

Văn học hậu hiện đại xem cái ngẫu nhiên một mặt nó rất gần với cái kì lạ, kì ảo, đượm một sắc thái bí ẩn, siêu nhiên nhưng mặt khác nó lại hiện diện ra hình thức rất cụ thể, hiển nhiên. Cái ngẫu nhiên vừa có vẻ siêu nhiên lại vừa có vẻ tự nhiên, vừa hiện thực, lại vừa tượng trưng. Bởi thế, nó tạo nên trong độc giả sự khó hiểu, mơ hồ buộc họ phải ức đoán cả lí trí lẫn tâm linh, logic lẫn phi logic, kích thích trí tò mò, khêu gợi niềm say mê khám phá. Các nhà văn hậu hiện đại coi cuộc đời là sự ngẫu nhiên, không ai dự liệu được. Đôi khi nó vượt khỏi tầm kiểm soát của chính tác giả, khiến nhân vật hiện lên như những mảnh vỡ của số phận. Nói cách khác, nó như là sự sắp đặt của số phận, là trò chơi định mệnh, trò đùa ngẫu nhiên của số kiếp con người… Tính chất vô hạn, đa dạng, hỗn độn, vô trật tự của cái ngẫu nhiên đòi hỏi người nghệ sĩ phải có khả năng lựa chọn, tài điều khiển và sự nhạy cảm tinh tế.

Nguyễn Bình Phương là nhà văn luôn chú trọng khai thác hiệu quả các yếu tố ngẫu nhiên. Thông qua đó, nhà văn gửi gắm những khát khao cháy bỏng về sự kiếm tìm cái quyền lực vô biên, hòng kiểm soát cho được sự thăng bằng nơi tâm hồn con người trong thế giới đầy hỗn mang, bế tắc chất chứa bao điều nghiệt ngã này. Trong tiểu thuyết *Người đi vắng*, sự kiện đào móng xây nhà của cụ Điền được xem là một yếu tố ngẫu nhiên. Nó hiện lên với hình ảnh ghê rợn, ma quái: "Tiếng trầm trầm chạy quanh hố móng làm mặt đất rung lên bắn vào da thịt Kỷ tê tê. Chớp nhoáng lên, khoảnh khắc đó đủ để Kỷ nhìn thấy dưới hố móng đúng chỗ tay thợ vừa bổ cuốc xuống, một cái bọc lùng nhùng trồi lên với lớp da đen nhẵn màu đất sét" [1; tr.327]. Đó cũng là đầu mối dẫn đến bao nhiêu biến cố bất thường của hàng loạt số phận: Hoàn gặp tai nạn (trong một tình huống khó hiểu); Sơn chết (do sự thôi thúc của bàn tay vô hình); ông Khánh mất trí (như bị ai đó lấy cắp linh hồn); Cương điên loạn (sự trả giá nghiệt ngã cho cuộc tình vụng trộm với Hoàn)… Những linh hồn người sống và chết đều không tìm thấy sự thanh thản. Hay nói đúng hơn họ không được sống trọn vẹn với thực tại mà luôn có sự hiện diện của quá khứ, sự đè nén, ám ảnh của một lực lượng vô hình khó nắm bắt. Thắng, Hoàn, Cương, Phượng, Yến, Thư đều là nạn nhân của trò chơi số phận, của cái ngẫu nhiên.

Cuộc đời cụ Trường trong *Những đứa trẻ chết già* cũng do hàng loạt cái ngẫu nhiên sắp đặt. Giấc mơ chính là yếu tố ngẫu nhiên và yếu tố này làm nên định mệnh, số phận, thậm chí chi phối cả tính cách nhân vật. Một cụ Trường đang là người hoàn toàn tỉnh táo phải giả vờ hấp, điên, phải chấp nhận nuôi con người khác, thậm chí chấp nhận lấy vợ cùng dòng họ. Cái ngẫu nhiên mang thế lực siêu nhiên bí ẩn đã khiến nhân vật bất lực trong việc kiểm soát các tiến trình, không đoán định được số phận. Từ đó góp phần dẫn dắt mạch truyện phát triển theo nhiều chiều hướng khác nhau.

Trong tiểu thuyết *Ngồi* xuất hiện chi tiết mảnh vải kì bí như một ám ảnh đối với người đọc. Việc mảnh vải đột nhiên hiện diện trong căn phòng của Minh và hàng cúc vô cớ nằm trong tay Thúy chứa đựng quan niệm của nhà văn về hạnh phúc, về tình yêu. Những đồ vật dung dị này đến với hai người phụ nữ khi bản thân họ gặp rắc rối về mặt tình cảm. Tình yêu giữa Khẩn và Minh sau một thời gian dọn về sống chung đã không còn mặn nồng như trước. Chính lúc này mảnh vải hiện ra trước mắt Minh - sau này cô đi may thành áo. Và gần như đồng thời sáu chiếc cúc "rơi" vào tay Thúy. Hai bộ phận của một chiếc áo được Nguyễn Bình Phương mượn quyền năng siêu nhiên của tạo hóa "trao" cho hai người đàn bà bất hạnh đường tình duyên. Ngẫm một chút chúng ta sẽ thấy hàng cúc là nhân tố kết nối hai phần áo thành một thể thống nhất, và là ngụ ý tác giả gửi gắm ở hai nhân vật. Với Minh - người thiếu hàng cúc - đó là thông điệp tình yêu phải có những nhân tố vun trồng, gắn kết, bằng không nó sẽ tự tan vỡ. Với Thúy - người thiếu mảnh vải - đó là lời nhắn nhủ khi tình yêu ra đi thì hãy mau chóng đứng dậy làm lại từ đầu. Những thông điệp không mới nhưng vẫn hấp dẫn nhờ phương tiện chuyển tải ấn tượng... Hay số phận của Khẩn là một chuỗi những ngẫu nhiên. Đôi khi chính Khẩn cũng không dự liệu được. Mỗi khi Kim xuất hiện trong giấc mơ thì cuộc đời Khẩn lại trôi theo dòng kí ức miên man với những kỉ niệm ngày tháng hạnh phúc bên Kim. Rồi sự xuất hiện của vị pháp sư già trong cơn mơ của Khẩn tung hoành với những trận đồ bát quát lại chuyển mạch truyện sang một hướng khác. Người đọc được trở về một thời binh thư trận mạc kéo dài hàng mấy thế kỉ trước. Hay hình ảnh mười tám con rắn bay lượn hợp thành chữ Niệu cùng nét vẽ nguệch ngoạc trong tờ giấy ai đó vô hình gửi cho Khẩn là những yếu tố kì ảo bất ngờ đưa đến, đẩy cốt truyện phát triển theo nhiều hướng, tác phẩm trở thành những mảnh vỡ… Và đó là sự hấp dẫn của tiểu thuyết Nguyễn Bình Phương.

2.3. Kết nối mạch truyện bằng yếu tố huyền ảo

Sử dụng yếu tố huyền ảo, một yếu tố liên quan đến cái siêu hình, bí ẩn của thế giới siêu nhiên - yếu tố mà không phải lúc nào cũng có thể giải thích bằng logic khoa học để kết nối mạch truyện có thể coi là thế mạnh của bút pháp Nguyễn Bình Phương.

Tư duy huyền thoại cho phép tác giả tổ chức các sự việc, sự vật nhằm biểu đạt ý đồ, mục đích nhất định. Với kiểu tư duy này ban đầu người đọc khó chấp nhận bởi nó ngược với trật tự thông thường. Nhưng khi người ta không còn quan tâm nhiều đến trật tự ấy nữa thì họ lại hướng sự chấp nhận của mình tới sự băm nát, vụn mảnh của sự vật, sự việc. Điều này thấy rõ trong thực tế sáng tác văn học, các tác giả trước 1975 vẫn sáng tác theo mạch truyện tuyến tính. Bao giờ tác phẩm cũng là một sự thống nhất cao độ từ chi tiết, nhân vật, không gian, thời gian, mở đầu, kết thúc. Nguyễn Bình Phương và một số cây bút đương đại đã phá tung mọi đường biên, rào cản để tạo ra sự tự do tối đa cho tác phẩm. Mạch truyện trong tiểu thuyết Nguyễn Bình Phương vì thế đan xen, móc nối chằng chịt. Các biến cố, sự kiện được xâu chuỗi bằng tư duy huyền thoại. Cho nên, tác phẩm của Nguyễn Bình Phương mang đậm vẻ huyền ảo, hư vô.

Tiểu thuyết *Những đứa trẻ chết già* được xây dựng bởi hai mạch truyện. Một mạch (mang tên gọi Vô thanh) kể về cuộc hành trình không có điểm khởi đầu của bốn con người trên một chiếc xe trâu và bản thân họ không hề có liên quan đến nhau. Họ cùng ngồi với nhau trên chiếc xe chậm chạp và mỗi người hướng tới một thế giới. Dòng suy tưởng của

nhân vật "ông" được thể hiện rõ nét nhất với những bi kịch đớn đau nhiều khi không thể lí giải trong cuộc đời. Ba người đàn ông còn lại được hiện lên qua lời thoại rời rạc, đứt nối và hầu như không hề được tái hiện dòng suy tưởng. Bốn con người đồng hành nhưng không có một mục đích đến cụ thể nào, các lời thoại rời rạc, đan xen với hình ảnh của quá khứ khiến con người ta như bước vào một "ma trận".

Một mạch được khu biệt bởi các chương: là câu chuyện về làng Phan với những cuộc đời, tính cách méo mó: Trường hấp, Cung rỗ, Sinh lùn, Bào mù… xoay quanh hai trục nhân vật: Ông Trình và đại gia đình Trường hấp. Tất cả bọn họ hướng tới một kho báu bí ẩn sẽ được mở khi sao chổi, con Nghê và ba cái chết đến cùng một lúc. Ở đó hầu như không còn những cử chỉ âu yếm, những lời nói ân tình, thiện cảm. Dường như chúng sinh ra chỉ là để đè nén, tranh giành lẫn nhau.

Thoạt nhìn, ta có cảm tưởng hai mạch truyện không có liên hệ với nhau. Nhưng đến cuối tác phẩm hai mạch đã quy về một mối. Tất cả các nhân vật đã gặp nhau trên một quả đồi: " Gió mạnh dần sau đó thốc tháo, cây cối ngã rạp xuống. Bầu trời nghiêng bên nọ ngả bên kia. Nước sông Linh Nham bốc khói ngùn ngụt sóng vỗ vào chân cầu oàm oạp" [4; tr.288]. Thì ra các biến cố trong cuộc đời các nhân vật đã được xâu chuỗi. Họ thực hiện những hành trình cuối cùng chỉ để kết liễu, thanh toán, trả nợ lẫn nhau. Gần hai mươi con người gặp nhau trong một màn hài kịch do chính họ tạo nên. Đó cũng là cách mà Nguyễn Bình Phương tạo ra để người đọc có một sân chơi rộng rãi trong việc tiếp nhận tác phẩm. Người đọc có thể "nhảy cóc" để tìm thấy cốt truyện của từng mạch hoặc đọc từ đầu đến cuối đan xen các mạch để tìm thấy cảm giác về hiện thực đổ nát.

Tác phẩm *Người đi vắng* lại có nhiều mạch truyện đan xen. Một mạch truyện lịch sử kể về cuộc đời nổi dậy của Đội Cấn ở Thái Nguyên, một mạch truyện kể về những biến cố (đầy bí ẩn) trong gia đình Thắng; một mạch là những lời nói chuyện của hồn ma (và ở mạch này chia thành nhiều mạch nhỏ) cảm xúc của các nhân vật mà tác giả tạo ra nhằm soi chiếu sự việc ở các góc độ, điểm nhìn khác nhau. Đặc biệt là các biến cố trong gia đình Thắng với một loạt các rủi ro mang đến: Sơn chết, Hoàn tai nạn, ông Chánh mất trí… Dường như có môt thế lực vô hình nào đó cứ ám ảnh, dẫn dắt cuộc đời các nhân vật mà ta không thể lí giải được. Các thành viên trong gia đình Thắng luôn bị ám ảnh bởi câu chuyện của Lâm Chân Nhu, cụ Điển, ông Điều thường xuyên nghĩ về Đội Cấn còn Hoàn dù trong vô thức cũng thấp thoáng bóng dáng của công chúa Diên Bình. Có lẽ *Người đi vắng* đã tạo được nhiều hứng thú cho người đọc, bởi càng đọc thì độc giả càng cố gắng tìm mối liên hệ biện chứng giữa những con người thuộc về cả thời quá khứ lẫn hiện tại này. Nguyễn Bình Phương đã tạo ra nhiều góc quay, nhiều điểm nhìn soi chiếu để tạo ra cách nhìn đa chiều về cuộc sống. Cuộc sống không phải bao giờ cũng lộ ra ở bề mặt của nó. Đó còn là những gì khác không thể gọi thành tên, là những gì ẩn sâu dưới tầng tầng lớp lớp những sự kiện, biến cố. Nhà văn đã tạo ra cho mình một lối đi vô cùng độc đáo để đến với hiện thực. Và người đọc giữ vai trò quan trọng trong việc khám phá, bóc tách các lớp nghĩa của tác phẩm.

Có thể nói, sự chi phối của phương thức huyền thoại đến việc tổ chức cốt truyện ở tiểu thuyết Nguyễn Bình Phương đã đem đến hiệu quả nhất định. Các tác phẩm trở nên huyền ảo, kì lạ, kích thích sự khám phá của độc giả. Tuy cách tổ chức cốt truyện này không phải nhà văn là người đầu tiên khai phá, song ông cũng đem đến những mới mẻ, độc đáo nhất định, góp phần đóng góp vào quá trình cách tân tiểu thuyết Việt Nam đương đại, đưa tiểu thuyết Việt Nam gần hơn với trào lưu văn học hậu hiện đại thế giới.

3. KẾT LUẬN

Dõi theo hành trình sáng tác của nhà văn, các tiểu thuyết có sự thống nhất, kế thừa nhau nhưng lại có những nét độc đáo của riêng mình. Phương thức huyền thoại hóa đã tạo ra cái nhìn đa diện, nhiều chiều về thế giới không chỉ có hiện thực cuộc sống mà còn cả những hiện thực nằm ngoài khả năng nhận thức của con người.

Về phương diện cốt truyện, không chỉ phân loại và phân tích các loại hình cốt truyện trong tác phẩm Nguyễn Bình Phương như cốt truyện tâm lí, truyện không có cốt truyện, phân mảnh, rời rạc, phi logic, mà chúng tôi còn đưa ra những kiến giải về nghệ thuật tổ chức cốt truyện, đó là vận dụng có hiệu quả các môtip dân gian, chú trọng khai thác các yếu tố ngẫu nhiên, và xâu chuỗi các biến cố bằng tư duy huyền thoại. Với cảm quan hậu hiện đại đã chi phối cách tổ chức cốt truyện Nguyễn Bình Phương hiện đại hơn so với cách tổ chức cốt truyện truyền thống. Đó là sự phân mảnh, đổ vỡ, rời rạc, không nhất quán, nhưng dũng cảm và đi hết mê lộ ấy ta sẽ nhận thấy một mạch truyện liền mạch, logic. Dường như đó cũng là những mảnh vỡ của cuộc sống, những gam màu khác nhau của cuộc đời.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Meletinsky, E.M (2004), *Thi pháp của huyền thoại* (Trần Nho Thìn và Song Mộc dịch), Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

[2] Nguyễn Bình Phương (1999), *Người đi vắng*, Nxb. Văn học, Hà Nội.

[3] Nguyễn Bình Phương (2001), *Vào cõi*, Nxb. Thanh niên, Hà Nội

[4] Nguyễn Bình Phương (2006), *Trí nhớ suy tàn*, Nxb. Văn học, Hà Nội.

[5] Nguyễn Bình Phương (2013), *Những đứa trẻ chết già*, Nxb. Trẻ, Hà Nội.

[6] Nguyễn Bình Phương (2013), *Ngồi*, Nxb. Trẻ, Hà Nội.

[7] Nguyễn Bình Phương (2014), *Thoạt kỳ thủy*, Nxb. Trẻ, Hà Nội.

[8] Nguyễn Bình Phương (2015), *Mình và họ*, Nxb. Trẻ, Hà Nội.

[9] Nguyễn Bình Phương (2017), *Kể xong rồi đi,* Nxb. Hội Nhà văn, Hà Nội.

MYTHIZATION IN THE PLOT BUILDING OF NGUYEN BINH PHUONG'S NOVELS

Nguyen Thi Thuy

ABSTRACT

Plot is one of the basic aspects of prose works. Therefore, in order to renew the genre, writers often choose to create breakthrough in this aspect. What differences does the method of mythization create in the way of organizing the plot of Nguyen Binh Phuong's novels? This article will clarify this through three contents: exploiting and applying folk motifs, using random elements and connecting the storyline with the mythical element.

Keywords: *Nguyen Binh Phuong, method of mythization, plot.*

** Ngày nộp bài: 26/10/2020; Ngày gửi phản biện: 6/11/2020; Ngày duyệt đăng: 15/12/2020*